

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HS-ST
Ngày 17 – 11 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Phú Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Cao Phong

Ông Đường Ngọc Đại

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Việt Quang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phúc Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020, tại hội trường nhà văn hóa tổ 8, phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc H, sinh ngày 10 tháng 6 năm 1979 tại P, Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn X, xã C, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mạnh K và bà Nguyễn Thị T; có vợ Nguyễn Thị Ngọc A (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 27/6/2002 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Mê Linh xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Mức xử phạt 100.000đ. Đã nộp phạt ngày 27/8/2002.

+ Tại Bản án số 118/2003/HSST ngày 15/9/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt H 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 16/6/2010. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/8/2020, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Anh Trần Văn P và anh Nguyễn Duy H, “đều vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 25/8/2020, H nhắn tin qua mạng xã hội Facebook cho một người tên là “Trần T” để hỏi mua 300.000đ tiền ma túy tổng hợp. T đồng ý và hẹn gặp H ở khu vực cổng Trường Cơ điện thuộc Thôn X, xã C, thành phố P để trao đổi mua bán ma túy. Tại điểm hẹn, H đưa cho T số tiền 300.000đ để mua ma túy, T cầm tiền rồi bán cho H 01 gói băng dính màu đen bên trong có 02 túi nilon, gồm 01 túi nilon bên trong chứa các tinh thể dạng đá màu trắng và 01 túi nilon bên trong có 01 viên ma túy tổng hợp dạng ngựa màu hồng. Mua bán ma túy xong, T điều khiển xe mô tô rời khỏi hiện trường, H cầm gói ma túy đi về thì bị Công an thành phố Phúc Yên bắt quả tang và thu giữ vật chứng, gồm:

- 01 gói băng dính màu đen bên trong có 02 túi nilon, trong đó:
 - + 01 túi nilon màu trắng viền xanh bên trong chứa các tinh thể dạng đá, được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1;
 - + 01 túi nilon màu trắng viền đỏ bên trong có 01 viên nén hình tròn màu hồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2;
- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng;
- 01 ví giả da màu nâu bên trong có số tiền 300.000đ.

Tại kết luận giám định số 2127/KLGD ngày 29/8/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định và kết luận:

“1. Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2134g loại Methamphetamine.

2. Viên nén màu hồng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1062g loại Methamphetamine”.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: A1=0,1603g; A2=0,0384g.

Tại Cáo trạng số 69/VKSTP-PY ngày 22/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố Nguyễn Quốc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đối với bị cáo; giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H từ 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25 tháng 8 năm 2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Người làm chứng là anh Trần Văn P và anh Nguyễn Duy H vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Quốc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ được, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, lời khai của người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 25/8/2020, tại thôn X, xã C, thành phố P, Nguyễn Quốc H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,3196g ma túy Methamphetamine để sử dụng cho bản thân thì bị Công an thành phố Phúc Yên bắt quả tang.

Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi nêu trên của Nguyễn Quốc H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào và được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo. Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân xấu (01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và 01 lần bị xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy), nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm, nên cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù với thời gian như đề nghị của Viện kiểm sát mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định Nguyễn Quốc H là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản và thu nhập nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

Cần tịch thu, tiêu huỷ 01 gói băng dính màu đen và số ma túy còn lại sau giám định $A1 = 0,1603$ gam; $A2 = 0,0384$ gam cùng toàn bộ bao gói niêm phong sau giám định.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, thu giữ của Nguyễn Quốc H có liên quan đến việc phạm tội, nên cần tịch thu, phát mại để nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc ví giả da màu nâu và số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), quá trình điều tra xác định không liên quan đến việc phạm tội, nên cần trả lại cho Hải nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Đối với đối tượng Trần T, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại xã C, P nhưng chưa xác định được đối tượng nào có đặc điểm như bị cáo đã khai, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau là phù hợp

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Nguyễn Quốc H 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 25 tháng 8 năm 2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, tiêu huỷ 01 gói băng dính màu đen và số ma túy còn lại sau giám định $A1 = 0,1603$ gam; $A2 = 0,0384$ gam cùng toàn bộ bao gói niêm phong sau giám định.

Tịch thu, phát mại để nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng.

Trả lại cho Nguyễn Quốc H 01 chiếc ví giả da màu nâu và số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tất cả vật chứng và số tiền nêu trên đều có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 05 tháng 11 năm 2020 giữa Công an thành phố Phúc Yên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Quốc H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Phúc Yên;
- Chi cục THADS thành phố Phúc Yên;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, bộ phận theo dõi THAHS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Phú Lâm